

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 125/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thanh T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ngõ A đường T, tổ dân phố B, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ngõ A đường T, tổ dân phố B, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Thanh T và anh Nguyễn Duy K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị T và anh K thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 25/4/2013 và cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 29/3/2015.

Sau khi ly hôn, chị T và anh K đã thống nhất, thoả thuận giao con chung là cháu Nguyễn Bảo N sinh ngày 25/4/2013 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 29/3/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, cũng phù

hợp với nguyện vọng của cháu Bảo N muốn được ở với bố và cháu Bảo T muốn được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Hai bên đương sự không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về chia tài sản: Chị T và anh K đều thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T và anh K thỏa thuận chị T chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn để sung quỹ Nhà nước. Chị T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001393 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- UBND xã A, huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam